

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102/2009/QĐ-TTg .

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân
thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/2007/NQ-
CP ngày 11 tháng 4 năm 2007 về phiên
họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm
2007;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm
Ủy ban Dân tộc,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chính sách hỗ trợ
trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo
ở vùng khó khăn:

1. Đối tượng hỗ trợ là người dân thuộc

hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Nhà
nước thuộc vùng khó khăn quy định tại
Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05
tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính
phủ ban hành Danh mục các đơn vị hành
chính thuộc vùng khó khăn.

2. Mục tiêu của chính sách hỗ trợ trực
tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng
khó khăn:

a) Hỗ trợ đời sống của người dân, góp
phần xóa đói, giảm nghèo, phát triển
kinh tế - xã hội ở vùng khó khăn;

b) Hỗ trợ người dân nâng cao năng
suất, chất lượng nông sản và từng bước
tiếp cận với sản xuất hàng hóa, thông qua

hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng cao.

3. Nguyên tắc hỗ trợ: đúng đối tượng, kịp thời; công khai, dân chủ, khách quan và có hiệu quả thiết thực.

Điều 2. Phương thức, hình thức hỗ trợ

1. Phương thức hỗ trợ: hỗ trợ trực tiếp.

2. Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật

a) Hỗ trợ bằng tiền mặt theo định mức quy định tại Điều 5 Quyết định này để các đối tượng thụ hưởng chính sách chủ động mua sắm nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất và đời sống phù hợp với thực tế của từng hộ;

b) Hỗ trợ bằng hiện vật cho sản xuất và đời sống của các hộ nghèo; có thể lựa chọn trong danh mục sau: giống cây trồng; giống vật nuôi; thuốc thú y; muối iốt.

3. Căn cứ danh sách người nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã vùng khó khăn lập, xác nhận và các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hình thức hỗ trợ và danh mục hỗ trợ cho phù hợp

với yêu cầu và điều kiện thực tế của địa phương.

Điều 3. Định mức kinh phí hỗ trợ

1. Đối với người dân thuộc hộ nghèo ở xã khu vực II, xã biên giới, xã bãi ngang, hải đảo vùng khó khăn là 80.000 đồng/người/năm.

2. Đối với người dân thuộc hộ nghèo ở xã khu vực III vùng khó khăn là 100.000 đồng/người/năm.

Điều 4. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn được cân đối trong chi thường xuyên của ngân sách địa phương.

2. Riêng năm 2010 thuộc thời kỳ ổn định ngân sách địa phương 2007 - 2010, vì vậy số kinh phí tăng thêm so với kinh phí thực hiện chính sách trợ giá, trợ cước cân đối trong ngân sách địa phương trước đây được ngân sách trung ương cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương.

Điều 5. Thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ

Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn quy định tại Quyết định này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.

Điều 6. Tổ chức thực hiện**1. Ủy ban Dân tộc:**

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn quy định tại Quyết định này;

b) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện chính sách của các địa phương về sử dụng nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn theo các quy định hiện hành;

c) Căn cứ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng khó khăn, đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh định mức kinh phí hỗ trợ cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Bộ Tài chính:

a) Hướng dẫn địa phương trong việc lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ trực tiếp;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí cho các tỉnh thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn theo quy định tại Điều 4 Quyết định này;

c) Phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan kiểm tra việc sử dụng kinh phí của địa phương.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Bộ Tài chính bố trí đủ nguồn vốn thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn từ ngân sách trung ương theo phương thức cân đối trong dự toán ngân sách địa phương;

b) Phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan kiểm tra việc sử dụng kinh phí của các địa phương.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Dân tộc chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ liên quan được quy định tại Quyết định này.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hỗ trợ cho người dân đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng nội dung hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này;

b) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn của địa phương theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2009.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng